

**BỘ TÀI CHÍNH****BỘ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 74/2006/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2006

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc sửa đổi, bổ sung hệ thống Mục lục Ngân sách nhà nước (64)****BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH 11 ngày 16/12/2002;*

*Căn cứ Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14/6/2005;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2004/NĐ-CP ngày 15/01/2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Khoa học xã hội Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ ngân sách nhà nước.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Chương Mục, Tiểu mục của hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước đã được ban hành theo Quyết định số 280/TC/QĐ/NSNN ngày 15/4/1997 và các Quyết định khác của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

1. Bổ sung, sửa đổi Chương như sau:

1.1. Về sửa đổi tên Chương:

- Sửa tên Chương 045 “Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn quốc gia”, thành “Viện Khoa học xã hội Việt Nam”.

- Sửa tên Chương 046 “Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ quốc gia” thành “Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam”.

- Sửa tên Chương 047 “Viện thi đua

khen thưởng Nhà nước” thành “Ban thi đua khen thưởng Trung ương”.

- Sửa tên Chương 119 “Tổng công ty Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam” thành “Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam”.

- Sửa tên Chương 121 “Tổng công ty Dầu khí Việt Nam” thành “Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam”.

- Sửa tên Chương 122 “Tổng công ty Than Việt Nam” thành “Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam”.

- Sửa tên Chương 123 “Tổng công ty Điện lực Việt Nam” thành “Tập đoàn Điện lực Việt Nam”.

- Sửa tên Chương 124 “Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam” thành “Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam”.

- Sửa tên Chương 129 “Tổng công ty Dệt, May Việt Nam” thành “Tập đoàn Dệt May Việt Nam”.

- Sửa tên Chương 173 “Tổng công ty Bảo hiểm Việt Nam” thành “Tập đoàn Bảo Việt”.

## 1.2. Về hủy bỏ Chương:

- Hủy bỏ Chương 1.065 “Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng Nhà nước” và Chương 2.065 “Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng Nhà nước”.

- Hủy bỏ Chương 1.070 “Cục Hàng hải Việt Nam”.

- Hủy bỏ Chương 1.071 “Cục Hàng không dân dụng Việt Nam”.

- Hủy bỏ Chương 1.072 “Cục Dự trữ quốc gia”.

- Hủy bỏ Chương 1.082 “Ủy ban chứng khoán nhà nước”.

- Hủy bỏ Chương 1.084 “Ủy ban phòng chống AIDS”.

## 2. Bổ sung, sửa đổi Tiểu mục như sau:

### 2.1. Về sửa tên Tiểu mục của Mục 027:

Sửa tên Tiểu mục 03 “Lợi nhuận phía Việt Nam được hưởng” thành “Lợi nhuận sau thuế được chia của Chính phủ Việt Nam”.

### 2.2. Về hủy bỏ Tiểu mục:

#### 2.2.1. Về Tiểu mục của Mục 002:

- Hủy bỏ Tiểu mục 03 “Thu nợ thuế lợi tức của các đơn vị hạch toán toàn ngành”.

- Hủy bỏ Tiểu mục 04 “Thu nợ thuế lợi tức của các đơn vị không hạch toán toàn ngành”.

Khi có phát sinh về thu nợ thuế lợi tức, hạch toán Mục 002, Tiểu mục 99.

#### 2.2.2. Hủy bỏ Tiểu mục của Mục 014:

Hủy bỏ Tiểu mục 04: Thu nợ thuế doanh thu.

Khi có phát sinh thu nợ thuế doanh thu, hạch toán Mục 014, Tiểu mục 99.

2.3. Hướng dẫn một số nội dung về hạch toán Mục lục Ngân sách nhà nước:

2.3.1. Về Tiểu mục 01 của Mục 002: Hạch toán phần thu nhập nộp ngân sách nhà nước từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực hiện hạch toán tập trung của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các Công ty điện lực I, II, III, Công ty điện lực thành phố Hà Nội, Công ty điện lực thành phố Hồ Chí Minh, Công ty điện lực Hải Phòng, Công ty điện lực Đồng Nai; Ngân hàng Công thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng chính sách xã hội; Ngân hàng phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long; Hãng hàng không Quốc gia Việt Nam; Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam; Tập đoàn Bảo Việt; Tổng công ty đường sắt Việt Nam;

2.3.2. Về thu nợ đọng các khoản phí, lệ phí: Các loại phí, lệ phí có trong danh mục ban hành kèm theo Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của

Chính phủ, nhưng không có trong danh mục ban hành kèm theo Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ, nếu phát sinh số thu nợ đọng, hạch toán Mục 062 (thu khác), Tiểu mục 99 (các khoản thu khác).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những quy định và hướng dẫn về Mục lục ngân sách nhà nước trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương các đoàn thể và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện theo Quyết định này.

**Điều 4.** Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm, hướng dẫn và tổ chức thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG

Trần Văn Tá